



ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
THAI NGUYEN UNIVERSITY

ISSN 1859 - 2171

TẠP CHÍ
KHOA HỌC
&
CÔNG NGHỆ
JOURNAL OF SCIENCE AND TECHNOLOGY

CHUYÊN SAN KHOA HỌC XÃ HỘI - NHÂN VĂN - KINH TẾ
SOCIAL SCIENCES - HUMANITIES - ECONOMICS

Tập 179, số 03, 2018

CHUYÊN SAN KHOA HỌC XÃ HỘI – NHÂN VĂN – KINH TẾ

Mục lục	Trang
Nghiêm Thị Hồ Thu - Cơ sở hình thành đặc điểm văn xuôi Ngọc Giao	3
Vũ Thị Hạnh - Từ ý thức về phái tính đến hình tượng người phụ nữ hiện đại trong tiểu thuyết Việt Nam đầu thế kỷ XXI	9
Phạm Thị Ngọc Anh - Ứng dụng hoa văn thủy ba trong điêu khắc tượng đài đương đại ở Việt Nam	15
Phùng Phương Nga, Đoàn Đức Hải - Biểu tượng trong tiểu thuyết Nguyễn Xuân Khánh (Khảo sát qua <i>Hồ Quý Ly, Mẫu thượng ngàn, Đội gạo lên chùa</i>)	21
Vũ Thúy Hằng, Đoàn Thị Hồng Nhung - Luận bản về cách phân loại tín ngưỡng thờ Mẫu	25
Phạm Văn Hùng, Nguyễn Huy Hùng, Nguyễn Thị Thu Hương - Đại học Thái Nguyên với hoạt động đánh giá đầu ra của chương trình đào tạo qua mức độ đáp ứng chuẩn đầu ra của sinh viên chuẩn bị tốt nghiệp	31
Hoàng Duy Trường - Giải pháp nâng cao hiệu quả giáo dục thể chất cho sinh viên trường Đại học Y Dược - Đại học Thái Nguyên	37
Hoàng Thu Thủy, Lý Trung Thành - Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh – người đặt nền móng cho quan hệ đặc biệt Việt Nam – Lào, Lào – Việt Nam	45
Trần Thị Lan - Vận dụng thuyết kiến tạo trong dạy học “Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin” ở các trường đại học	49
Nguyễn Thanh Tú - Một số giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh tại trường Đại học Giao thông Vận tải, cơ sở đào tạo Thái Nguyên	55
Nguyễn Thị Hoài Thu - Một số phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển kỹ năng nói tiếng Việt một cách hiệu quả cho học viên quốc tế tại Học viện Kỹ thuật Quân sự	61
Ngô Thị Lan Anh, Võ Văn Trí - Sự cần thiết của việc giáo dục ý thức bảo vệ môi trường sinh thái cho thanh niên ở thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	67
Lê Văn Hiếu - Công tác tuyên truyền qua mô hình “ban tuyên vận” xã, phường, thị trấn và “tổ tuyên vận” thôn, bản, tổ dân phố ở huyện Bắc Hà (tỉnh Lào Cai)	73
Trần Hoàng Tinh, Trần Văn Khánh, Nguyễn Trung Kiên - Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục tính kỷ luật cho sinh viên tại trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh trong giai đoạn hiện nay	79
Nguyễn Mai Anh, Nguyễn Thị Hoàng Lan - Đổi mới nội dung giáo dục pháp luật trong chương trình đào tạo cử nhân giáo dục chính trị của trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên đáp ứng yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông mới	85
Đỗ Thị Ngọc Phương, Trần Thị Thảo - Phát huy thế mạnh đề án trong ngôn ngữ viết được sử dụng bởi sinh viên chuyên ngữ năm 2, trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên	91
Vũ Đình Bắc, Lý Mai Hương, Hoàng Thị Hồng Hạnh - Sử dụng hoạt động nhóm để nâng cao kỹ năng nói cho sinh viên chuyên ngữ năm nhất trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên	97
Nguyễn Thị Hằng, Lê Thị Quỳên, Nguyễn Lệ Mai, Vũ Thị Lệnh - Tổ chức học trải nghiệm chủ đề “sâu, bệnh hại cây trồng” (Công nghệ 10 - THPT)	103
Nguyễn Thị Khương - Vận dụng mô hình lớp học đảo ngược trong dạy học môn Giáo dục công dân ở trung học phổ thông	109
Lại Thu Uyên, Vũ Đình Bắc, Nguyễn Thành Long - Nâng cao ngữ pháp cho sinh viên chuyên ngữ năm 3 trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên thông qua kiểm tra chéo	115
Nguyễn Thị Hồng Chuyên, Hà Thị Như Quỳnh - Sử dụng kỹ thuật bắt chước trong việc nâng cao khả năng nói tiếng Anh của sinh viên năm 2 không chuyên trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên	121

Nguyễn Nam Hà, Nguyễn Thị Thủy - Đánh giá thực trạng thể chất của sinh viên Đại học Thái Nguyên	127
Vũ Thị Thanh Thủy, Chu Văn Trung, Cao Thùy Linh - Nghiên cứu thực trạng và tiềm năng phát triển du lịch tỉnh Thái Nguyên	133
Trần Thị Ngọc Hà - Nghiên cứu mô hình kinh tế nông hộ nhằm quản lý và sử dụng đất dốc bền vững tại vùng trồng chè La Bằng, Đại Từ, Thái Nguyên	139
Nguyễn Văn Tâm, Hà Thị Hòa, Bùi Thị Minh Hà, Lê Thị Hoa Sen, Đặng Thị Hương - Ảnh hưởng của yếu tố nguồn lực đến đa dạng sinh kế nông hộ trồng chè trên địa bàn huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên	143
Hoàng Văn Hải, Hoàng Thị Thu Hằng - Ảnh hưởng của phân bón đến năng suất lúa tại Thái Nguyên	149
Đặng Thương Hoài Linh, Lý Thu Trang - Bảo hộ nhãn hiệu nổi tiếng theo pháp luật quốc tế và pháp luật Việt Nam	155
Đỗ Tuyết Ngân - Vai trò của phụ nữ trong phát triển du lịch cộng đồng ở thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái	163
Vũ Thị Thu - Đánh giá sự thay đổi sử dụng đất nông nghiệp trong điều kiện biến đổi khí hậu tại huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định	169
Phạm Thị Thanh Mai, Trần Lệ Kim, Nguyễn Thị Lan - Tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trong sản xuất chè tại thành phố Thái Nguyên	175
Nguyễn Thị Bích Hạnh, Nguyễn Thị Thu Thủy - Đánh giá hiệu quả của các loại hình sử dụng đất nông nghiệp xã Yên Phúc, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn	181
Đặng Quỳnh Trinh, Trần Văn Hùng - Công tác kiểm tra thuế thu nhập doanh nghiệp đối với các doanh nghiệp ngoài quốc doanh trên địa bàn huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên	187

ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG THỂ CHẤT CỦA SINH VIÊN ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**Nguyễn Nam Hà^{1*}, Nguyễn Thị Thủy²**¹*Trường Đại học Kinh tế & Quản trị kinh doanh – ĐH Thái Nguyên*²*Đại học Thái Nguyên***TÓM TẮT**

Dựa trên cơ sở lý luận và thực tiễn, cũng như thông qua các phương pháp nghiên cứu khoa học cơ bản trong lĩnh vực thể dục thể thao, nhóm nghiên cứu đã sử dụng các phương pháp phân tích, thống kê, so sánh, điều tra, xử lý dữ liệu thống kê... để tiến hành đánh giá thực trạng thể chất của sinh viên các trường trong Đại học Thái Nguyên. Qua đánh giá thực trạng thể chất của sinh viên các trường đại học hiện tại nhìn chung ở mức trung bình. Thể lực của sinh viên, hình thái cơ thể, nhịp tăng trưởng của hầu hết của các chỉ số thể lực còn thấp, điều này có rất nhiều nguyên nhân, có thể do thời lượng tập luyện ít, nhất là thời lượng tập luyện ngoại khóa và chất lượng học tập. Kết quả đánh giá trên đã cho thấy rất cần thiết phải nâng cao công tác giáo dục thể chất cho sinh viên Đại học Thái Nguyên bằng các giải pháp cụ thể, trong đó việc đầu tư về cơ sở vật chất, các điều kiện đảm bảo, và chất lượng đội ngũ giảng viên thể dục thể thao là những vấn đề cần quan tâm, chú trọng của các nhà trường.

Từ khóa: *Thực trạng, thể chất, sinh viên, Đại học Thái Nguyên, chỉ số thể lực*

ĐẶT VẤN ĐỀ

Sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước đang đặt ra yêu cầu cấp bách về dân trí, nhân lực, nhân tài - người lao động phát triển cao về trí tuệ, cường tráng về thể chất, trong sáng về đạo đức, đáp ứng được những đòi hỏi mới của nền kinh tế xã hội. Do đó, phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo nói chung, giáo dục thể chất nói riêng đối với thanh thiếu niên là một đòi hỏi cấp thiết, khách quan [1].

Giáo dục thể chất và thể thao trong trường học là một bộ phận quan trọng và không thể tách rời của mục tiêu giáo dục đào tạo. Do đó phát triển thể chất và thể thao học sinh, sinh viên là rất cần thiết, gắn liền và nằm trong bối cảnh chung của sự nghiệp giáo dục đào tạo. Mặt khác, mặt giáo dục này cũng còn nhận được tác động thúc đẩy và định hướng phát triển sự nghiệp thể dục thể thao của đất nước.

Hiện nay Đại học Thái Nguyên có gần 40.000 sinh viên chính quy đang theo học tại 8 trường đại học, cao đẳng và 2 khoa trực thuộc [2], việc đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo được cấp ủy Đảng và lãnh đạo các trường đặc biệt quan tâm. Các

chương trình, nội dung đào tạo được điều chỉnh, bổ sung một bước để một mặt phù hợp với tình hình phát triển kinh tế xã hội của đất nước, mặt khác đảm bảo tính hiện đại, tiếp cận với trình độ khu vực và trên thế giới. Các hoạt động chuyên môn như hội thảo, hội nghị khoa học, sinh hoạt chuyên đề được Đại học Thái Nguyên và các trường quan tâm, hướng vào việc đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp dạy học, phương pháp kiểm tra đánh giá, công tác điều hành, quản lý, đào tạo, tuyển sinh từng bước được hoàn thiện, thực hiện đúng quy chế đào tạo và các quy định khác.

Cũng như các đại học vùng khác, Đại học Thái Nguyên cũng mang tính đặc thù riêng các ngành đào tạo chủ yếu tập trung vào hai khối khoa học tự nhiên và khoa học xã hội nên đòi hỏi phải có những hình thức, biện pháp đa dạng và toàn diện mới có thể phát triển thể chất cho sinh viên một cách hiệu quả. Do đó, việc đánh giá thực trạng thể chất của sinh viên nhằm tìm ra các nguyên nhân, từ đó đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác giáo dục thể chất nói riêng và đào tạo nói chung của các Nhà trường là mục đích của nghiên cứu này.

* Tel: 0913.059.725; Email: namhasport@gmail.com

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Trong quá trình nghiên cứu chúng tôi sử dụng các phương pháp sau: Đọc và tham khảo tài liệu; phỏng vấn; quan sát sự phạm; toán học thống kê.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Thực trạng phát triển thể chất của sinh viên Đại học Thái Nguyên

Xác định nội dung và phương pháp đánh giá giáo dục thể chất

Thể chất của con người gồm thể trạng (tình trạng sức khỏe và hình thái cơ thể) và thể lực (mức độ phát triển các tổ chức thể lực cơ thể). Bởi vậy theo các chuyên gia sức khỏe và các nhà sinh lý thể thao trong và ngoài nước cho rằng: “Thể chất chỉ chất lượng thân thể con người, đó là những đặc trưng tương đối ổn định về hình thái và chức năng của cơ thể được hình thành và phát triển do bẩm sinh di truyền và điều kiện sống (bao gồm cả giáo dục và rèn luyện)” [3].

Do nó là một tổ hợp các chức năng, vì vậy để đánh giá thể chất người ta thường dùng các chỉ số đánh giá về 3 mặt:

- *Hình thái cơ thể*: Chiều cao, cân nặng, vòng ngực, vòng đùi, tay, chân, độ rộng vai, độ rộng hông, dày ngực, mỡ da...
- *Về chức năng*: Người ta thường kiểm tra chức năng các hệ thống cơ quan cơ thể như chức năng hệ tim mạch, (mạch đập huyết áp, thể tích tâm thu, lưu lượng phút, công năng tim...), hệ hô hấp như dung tích sống, khả năng nín thở, thông khí phổi, lượng hấp thụ oxy tối đa...
- *Về tổ chức thể lực*: (Chức năng tổng hợp của các cơ quan vận động và nội tạng): Gồm các tổ chức: sức nhanh, sức mạnh, sức bền, khéo léo.

Từ 3 mặt trên người ta xây dựng nên hệ thống chỉ tiêu đánh giá trình độ thể chất của từng người được kiểm tra.

Tuy vậy trong giáo dục thể chất nhất là trong điều kiện thiếu thiết bị dụng cụ, thiếu nhân viên kiểm tra y - sinh học. Vì vậy có nhiều người giảm thiểu các nội dung kiểm tra về thể chất.

Ví dụ trong đánh giá thực trạng thể chất cho học sinh và sinh viên của GS. TS Lê Văn Lắm, PGS.TS. Vũ Đức Thu chỉ dùng hai lĩnh vực cơ bản là thể hình và tổ chức thể lực [4].

Nội dung kiểm tra thể chất

Để có thể khắc phục được sự phiền hà trong kiểm tra y học song vẫn đảm bảo tính toàn diện trong đánh giá thể chất cho sinh viên. Chúng tôi đã dùng các kết quả kiểm tra sức khỏe của phòng y tế các trường thuộc Đại học Thái Nguyên kết hợp sự kiểm tra hiện trường của chúng tôi về hai mặt thể hình và thể lực. Như vậy chúng tôi đã xác định nội dung kiểm tra thể chất cho sinh viên Đại học Thái Nguyên như sau [1], [5], [6]:

- Phân loại sức khỏe của y tế: A, B, C.
- Hình thái cơ thể: Chiều cao, cân nặng.
- Tổ chức thể lực:
- Sức nhanh: Chạy xuất phát cao 100 m.
- Sức mạnh: Bật xa tại chỗ.
- Sức bền: Chạy 1500m (đối với nam), 800m (đối với nữ).
- Khéo léo: Cúi gập thân.

Thực trạng thể chất của sinh viên Đại học Thái Nguyên

Để tìm hiểu được thực trạng thể chất của sinh viên Đại học Thái Nguyên, chúng tôi đã tiến hành khảo sát trong năm học 2015-2016, trên 2021 sinh viên hệ chính quy của các khóa K52 trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp, K13 trường Đại học Kinh tế Quản trị Kinh doanh, K48 trường Đại học Nông Lâm, được chia thành hai khối.

- Khối khoa học tự nhiên 650 sinh viên (575 nam và 75 nữ).
- Khối khoa học xã hội 1371 sinh viên (621 nam, 750 nữ)

Các số liệu thô thu được chúng tôi phân loại và xử lý để tìm tỷ lệ %, số trung bình cộng, độ lệch chuẩn, đồng thời có sự đánh giá bằng phương pháp so sánh hai số trung bình (tính t student). Sau khi xử lý số liệu chúng tôi thu được kết quả tại bảng 1.

Bảng 1. Phân loại sức khoẻ sinh viên các trường thuộc Đại học Thái Nguyên

Giới tính	Khối	A	Tỷ lệ %	B	Tỷ lệ %	C	Tỷ lệ %
Nam	Khối khoa học tự nhiên	$\frac{515}{575}$	89,56	$\frac{38}{575}$	6,60	$\frac{22}{575}$	3,82
n = 1196	Khối khoa học xã hội	$\frac{405}{621}$	65,21	$\frac{175}{621}$	28,18	$\frac{41}{621}$	6,60
Nữ	Khối khoa học tự nhiên	$\frac{45}{75}$	60,00	$\frac{30}{75}$	40,00	0	
n = 825	Khối khoa học xã hội	$\frac{125}{750}$	16,66	$\frac{475}{750}$	63,33	$\frac{150}{750}$	20,00
Tổng cộng		$\frac{1090}{2021}$		$\frac{718}{2021}$		$\frac{213}{2021}$	

Bảng 2. Thực trạng phát triển chiều cao, cân nặng của sinh viên đại học Thái Nguyên

Nhóm	Đối tượng	Chiều cao		Cân nặng	
		$\bar{X}$	δ	$\bar{X}$	δ
Nam	Khối khoa học tự nhiên (n = 575)	163,54	15,125	51,23	4,85
	Khối khoa học xã hội (n = 621)	162,82	14,98	49,96	4,72
Nữ	Khối khoa học tự nhiên (n = 75)	153,62	12,76	47,25	4,58
	Khối khoa học xã hội (n = 750)	152,97	10,84	44,87	4,12

Qua bảng 1 ta có thể rút ra nhận xét: Phần lớn sinh viên (53.93%) có trình độ sức khoẻ tốt.

Số sinh viên Khối khoa học tự nhiên có trình độ sức khoẻ tốt hơn Khối khoa học xã hội. Tuy nhiên, loại có sức khoẻ trung bình và yếu cũng chiếm một tỷ lệ không nhỏ (7,5 %).

Từ thực trạng phân loại sức khoẻ trên cũng là một đòi hỏi cấp thiết cần có sự can thiệp của các hoạt động thể dục thể thao để góp phần nâng cao thể chất cho sinh viên.

Thực trạng về phát triển hình thái cơ thể của sinh viên Đại học Thái Nguyên

Hiện nay, một trong những chỉ tiêu đánh giá thể chất của con người hiện đại là: chiều cao và cân nặng. Chiều cao, cân nặng thể hiện tầm vóc của con người. Chiều cao, cân nặng thể hiện sự chi phối của yếu tố di truyền và yếu tố đời sống vật chất của xã hội. Sinh viên trong những năm gần đây chiều cao và cân nặng có chiều hướng gia tăng. Kết quả của việc khảo sát trên sinh viên Đại học Thái Nguyên được thể hiện tại bảng 2.

Qua bảng 2 cho thấy, các sinh viên của Đại học Thái Nguyên có chiều cao trung bình của

nam và nữ nói chung thấp hơn ở các trường khác (toàn quốc nam là 165,25 nữ là 154,70), còn cân nặng lại cao hơn các trường khác (nam là 52,85; nữ là 45,60) [4].

Sự khác nhau này có thể giải thích bằng di truyền học và các yếu tố sinh hoạt của sinh viên khu vực miền núi và khu vực thành phố, miền biển.

Thực trạng nhịp độ phát triển các chỉ số chiều cao cân nặng của sinh viên Đại học Thái Nguyên

Để nắm bắt sự phát triển chiều cao, cân nặng của sinh viên qua 1 năm, chúng tôi đã tiến hành đo lại chỉ số trên sau 1 năm học tập, số liệu thu được chúng tôi tiến hành tính nhịp độ tăng trưởng. Kết quả được trình bày ở bảng 3. Qua bảng 3 ta có thể thấy ở lứa tuổi sinh viên (18 tuổi trở lên) đặc biệt là sinh viên nữ đã ở cuối thời kỳ phát triển chiều cao, quá trình cốt hoá đã gần hoàn thành nên việc phát triển chiều cao gần như dừng lại. Song xu hướng tăng cân lại rõ rệt hơn do điều kiện môi trường đời sống được cải thiện.

Bảng 3. Nhịp độ tăng trưởng chiều cao, cân nặng của sinh viên Đại học Thái Nguyên

Nhóm	Đối tượng	Chiều cao		Cân nặng	
		Giá trị tăng trưởng (cm)	Nhịp độ tăng trưởng (%)	Giá trị tăng trưởng (kg)	Nhịp độ tăng trưởng (%)
Nam	Khối khoa học tự nhiên (n = 575)	1,03	0,62	2,35	4,51
	Khối khoa học xã hội (n = 621)	1,01	0,61	1,80	3,58
Nữ	Khối khoa học tự nhiên (n = 75)	0,81	0,52	3,15	6,96
	Khối khoa học xã hội (n = 750)	0,79	0,50	2,25	4,93

Bảng 4. Thực trạng trình độ ban đầu các tố chất thể lực của sinh viên đại học Thái nguyên (n=2021)

Đối tượng		Chạy 100m (gy)		Chạy 800m, 1500m (gy)		Năm sắp chống đẩy (lần)		Bật xa Tại chỗ (m)		Cúi gập thân (cm)		Ghi chú
		$\overline{X}$	δ	$\overline{X}$	δ	$\overline{X}$	δ	$\overline{X}$	δ	$\overline{X}$	δ	
Nam	Khối khoa học tự nhiên	14,39	0,89	378	42,5	24,66	2,34	221,3	20,2	5,85	0,567	
	Khối khoa học xã hội	14,51	0,92	402	49,1	21,72	2,08	219,1	19,35	5,78	0,571	
Nữ	Khối khoa học tự nhiên	18,72	1,18	287	26,5	10,82	1,45	167,2	15,85	6,18	0,398	Nữ 800
	Khối khoa học xã hội	19,35	1,25	298	29	9,28	0,86	165,6	15,47	6,05	0,39	Nữ 800

Thực trạng về trình độ phát triển các tố chất thể lực của sinh viên Đại học Thái Nguyên

Dựa vào các chỉ số đánh giá trình độ thể lực của Bộ Giáo dục và Đào tạo, chúng tôi đã tiến hành kiểm tra trên 2021 sinh viên. Các số liệu được xử lý được trình bày ở bảng 4.

Qua bảng 4 ta có thể dễ dàng nhận thấy thể lực sinh viên Đại học Thái Nguyên đạt ở mức độ trung bình ngang với các sinh viên ở các trường Đại học khác trong cả nước. Song nhìn

chung trình độ phát triển các tố chất thể lực của Khối khoa học tự nhiên tốt hơn Khối khoa học xã hội.

Nếu như trình độ đạt ở mức độ trung bình của các trường Đại học và Cao đẳng thì cũng đồng nghĩa với trình độ thể lực còn kém, chưa đáp ứng được yêu cầu của mục tiêu giáo dục thể chất và mục tiêu giáo dục đào tạo nói chung là đào tạo con người: “Cường tráng về thể chất” cho thời kỳ hiện đại hoá đất nước.

Bảng 5. Thực trạng mức độ tăng trưởng các chỉ số thể lực của sinh viên đại học Thái Nguyên sau 1 năm học tập, rèn luyện thể chất

Chỉ số	Thông số	Khối khoa học tự nhiên		Khối khoa học xã hội	
		Nam	Nữ	Nam	Nữ
Chạy 100m	Trị số tăng trưởng (gy)	0,28	0,24	0,25	0,23
	Nhịp độ tăng trưởng (%)	1,95	1,30	1,73	1,19
Chạy 800m (nữ); 1500m (nam)	Trị số tăng trưởng (gy)	16,95	7,52	16,18	6,89
	Nhịp độ tăng trưởng (%)	4,39	3,58	4,09	2,37
Năm sắp chống đẩy	Trị số tăng trưởng (lần)	1,45	0,92	1,39	0,91
	Nhịp độ tăng trưởng (%)	6,25	9,209	6,23	9,34
Bật xa tại chỗ	Trị số tăng trưởng (cm)	8,80	4,58	7,90	4,36
	Nhịp độ tăng trưởng (%)	4,09	2,75	3,40	2,61
Cúi gập thân	Trị số tăng trưởng (cm)	1,31	1,45	1,29	1,44
	Nhịp độ tăng trưởng (%)	22,40	20,40	21,5	20,57

Để làm rõ thực trạng thể lực của sinh viên dưới tác động của các hoạt động giáo dục thể chất ở Đại học Thái Nguyên, chúng tôi đã khảo sát nhịp độ tăng trưởng các tổ chức thể lực của sinh viên qua 1 năm học. Sau khi tiến hành kiểm tra kết quả học tập cuối năm học, chúng tôi so sánh với kết quả kiểm tra ban đầu và thu được kết quả tại bảng 5.

Qua bảng 5 ta thấy, nhịp tăng trưởng của hầu hết của các chỉ số thể lực đều rất thấp, điều này có thể do thời lượng tập luyện ít, nhất là thời lượng tập luyện ngoại khóa và chất lượng học tập (tính tự giác học tập) chưa cao. Từ thực trạng trên cũng đặt ra một yêu cầu rất cấp thiết đối với công tác giáo dục thể chất cho sinh viên Đại học Thái Nguyên là cần sử dụng nhiều biện pháp, hình thức để nâng cao thể chất cho sinh viên.

KẾT LUẬN

Qua đánh giá thực trạng thể chất của sinh viên các trường đại học trong Đại học Thái Nguyên hiện tại nhìn chung ở mức trung bình. Thể lực của sinh viên, hình thái cơ thể, nhịp tăng trưởng của hầu hết các chỉ số thể lực còn thấp, điều này có rất nhiều nguyên nhân, có thể do thời lượng tập luyện ít, nhất là thời lượng tập luyện ngoại khóa và chất lượng học tập cho thấy: cần thiết phải nâng cao công tác

giáo dục thể chất cho sinh viên của Đại học Thái Nguyên, trong đó việc đầu tư về cơ sở vật chất, các điều kiện đảm bảo, lượng và chất đội ngũ giáo viên thể dục thể thao. Nhận thức vai trò, vị trí, tính cần thiết của giáo dục thể chất trong cán bộ, sinh viên, kinh phí đầu tư cho hoạt động thi đấu..., là những vấn đề ảnh hưởng không nhỏ tới việc nâng cao thể chất cho sinh viên.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Toán, Phạm Danh Tồn (2000), *Lý luận và phương pháp thể dục thể thao*, Nxb TDTT, Hà Nội.
2. Đại học Thái Nguyên (2017), *Thống kê học sinh, sinh viên Đại học Thái Nguyên năm học 2016-2017*.
3. Aulic I.V (1982), *Đánh giá trình độ luyện tập thể thao*, Nxb TDTT, Hà Nội.
4. Vũ Đức Thu, Lê Văn Lắm, Nguyễn Trọng Hải, Vũ Bích Huệ (2000), *Thực trạng phát triển thể chất của học sinh – sinh viên trước thềm thế kỷ 21*, Nxb TDTT, Hà Nội.
5. Bộ Giáo dục và Đào tạo (1998), *Phân phối chương trình giáo dục thể chất trong các trường Đại học* (Quyết định 2003/QĐ-GDTC ngày 23/01/1998).
6. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2008), *Quy định về việc đánh giá, xếp loại thể lực học sinh, sinh viên* (Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18/9/2008).
7. Dương Nghiệp Chí (1991), *Đo lường thể thao*, Nxb TDTT, Hà Nội.

SUMMARY

ASSESSMENT ON PHYSICAL CONDITION OF STUDENTS AT THAI NGUYEN UNIVERSITY

Nguyễn Nam Hà^{1*}, Nguyễn Thị Thuý²

TNU University of Economics and Business Administration, ²Thai Nguyen University

Based on theory and practice, as well as through basic scientific research methods in the field of physical education, researchers used methods of analysis, statistics, comparison, and statistical data processing... to carry out an assessment of the current situation of physical condition of students in Thai Nguyen University. Through assessment, the current status of students of TNU is generally moderate. The strength of the students, the body shape, the growth rate of most of the physical indicators are low because of many factors such as lack of training time, especially the duration of outside practice and study quality. These results indicated that it is necessary to improve the physical education for Thai Nguyen University students by specific solutions, including investment in facilities and the quality of teachers of physical training.

Keywords: situation, physical, students, Thai Nguyen University, fitness index

Ngày nhận bài: 07/3/2018; Ngày phản biện: 12/3/2018; Ngày duyệt đăng: 30/3/2018

* Tel: 0913.059.725; Email: namhasport@gmail.com

SOCIAL SCIENCE – HUMANITIES – ECONOMICS

Content	Page
Nghiêm Thi Ho Thu - Formation basis of Ngọc Giao's prose characteristics	3
Vu Thi Hanh - From new consciousness of gender characteristics to new women in Vietnamese novels at the beginning of 21 st century	9
Phạm Thi Ngọc Anh - Applications of water-wave icons on contemporary sculpture of monuments in Viet Nam	15
Phung Phuong Nga, Doan Duc Hai - Symbols in Nguyen Xuan Khanh's novels (the cases of novels <i>Hồ Quý Ly</i> , <i>Mẫu thượng ngàn</i> , and <i>Đội gạo lên chùa</i>)	21
Vu Thuy Hang, Doan Thi Hong Nhung - Discussion on classification of the motherworship religion	25
Phạm Văn Hưng, Nguyễn Huy Hưng, Nguyễn Thị Thu Hương - Thai Nguyen University's assessment of program learning outcomes through the assessment of senior students near their completion of their undergraduate degree	31
Hoàng Duy Tuong - Solutions to enhance physical education efficiency for students at Thai Nguyen University of Medicine and Pharmacy – Thai Nguyen University	37
Hoàng Thu Thuy, Ly Trung Thanh - Nguyen Ai Quoc – Ho Chi Minh – who set the foundation for the special relationship between Vietnam and Laos	45
Trần Thị Lan - Applying the tectonic theory to teaching "the basic principles of the Marxism - Leninism" in universities	49
Nguyễn Thanh Tu - Some solutions to enhance the quality of teaching and learning English at University of Transport Technology, Thai Nguyen Campus	55
Nguyễn Thị Hoài Thu - Methods of active teaching for efficient development of Vietnamese speaking skill for foreign students at Military Technical Academy	61
Ngo Thi Lan Anh, Vo Van Tri - Necessity of educating the consciousness of ecological environment protection for youth in Long Xuyen city, An Giang province	67
Le Van Hieu - Communications projected by the model "propaganda department" in communes, wards, township and "commander" in villages, cities in Bac Ha district (Lao Cai province)	73
Trần Hoàng Tinh, Trần Văn Khanh, Nguyễn Trung Kiên - Strengthen examination and evaluation of disciplinary education activities for students at national defense and security education centers in the current phase	79
Nguyễn Mai Anh, Nguyễn Thị Hoàng Lan - Renovation of legal education content in the bachelor's degree program in political education of Thai Nguyen University of Education to meet the requirements of the new general education curriculum	85
Đo Thị Ngọc Phương, Trần Thị Thảo - Project power in the study of the English written language used by the second-year English majors at Thai Nguyen University of Education	91
Vu Đình Bắc, Ly Mai Hương, Hoàng Thị Hồng Hạnh - Using group-work activities to improve English speaking skill for the first year English majors at Thai Nguyen University of Education	97
Nguyễn Thị Hằng, Lê Thị Quyen, Nguyễn Lê Mai, Vu Thị Lenh - Organizing the experiential learning in teaching the theme "pests and disease of plants" (Technology 10 in high school)	103
Nguyễn Thị Khuong - Applying the flipped classroom model in teaching citizen education subject in high school	109
Lai Thu Uyen, Vu Đình Bắc, Nguyễn Thanh Long - Enhance grammar of third-year students of English major through peer check at Thai Nguyen University of Education	115
Nguyễn Thị Hồng Chuyen, Hà Thị Nhu Quỳnh - Imitation technique in improving 2 nd year non-English major students' oral competence discourse at Thai Nguyen University of Education	121

Nguyen Nam Ha, Nguyen Thi Thuy - Assessment on physical condition of students at Thai Nguyen University	127
Vu Thi Thanh Thuy, Chu Van Trung, Cao Thuy Linh - Research on the current and potential developments of Thai Nguyen tourism industry	133
Tran Thi Ngoc Ha - Researching household economy model for sustainable management and use on sloping land in tea growing areas in La Bang commune, Dai Tu district, Thai Nguyen province	139
Nguyen Van Tam, Ha Thi Hoa, Bui Thi Minh Ha, Le Thi Hoa Sen, Dang Thi Huong - Impact of resource factors on livelihood diversification of tea growing households in Dai Tu district, Thai Nguyen province	143
Hoang Van Hai, Hoang Thi Thu Hang - The effects of fertilizers on rice yield in Thai Nguyen	149
Dang Thuong Hoai Linh, Ly Thu Trang - The international and Vietnamese laws on protection of well-known trademarks	155
Do Tuyen Ngan - The role of women with community based tourism development in Nghia Lo town, Yen Bai province	163
Vu Thi Thu - Assessing the agricultural land use change under the climate change context in Giao Thuy district, Nam Dinh province	169
Pham Thi Thanh Mai, Tran Le Kim, Nguyen Thi Lan - Enhancing the application of science and technology advances into tea production in Thai Nguyen city	175
Nguyen Thi Bich Hanh, Nguyen Thi Thu Thuy - Assessment of efficiency of agricultural land use in Yen Phuc commune, Van Quan district, Lang Son province	181
Dang Quynh Trinh, Tran Van Hung - Business income tax inspection for non-state enterprises in Pho Yen district, Thai Nguyen province	187